

KẾ HOẠCH CHỦ ĐỀ 6: TẾT VÀ MÙA XUÂN

Thời gian thực hiện: 3 tuần. Từ ngày 13/1/2025 đến 14/2/2025

Tên nhóm/lớp: Lớp mẫu giáo 4 - 5 tuổi Khe Liêu

Số lượng trẻ trong nhóm/lớp: 15 Trẻ

Số giáo viên/nhóm lớp, tên giáo viên: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa

I. MỤC TIÊU, NỘI DUNG VÀ HOẠT ĐỘNG.

MỤC TIÊU GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	NỘI DUNG GIÁO DỤC TRONG CHỦ ĐỀ	DỰ KIẾN CÁC HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC
I. NUÔI DƯỠNG VÀ CHĂM SÓC SỨC KHỎE		
1. Tổ chức ăn:		
MT 1: Trẻ được ăn theo Chế độ ăn, khẩu phần ăn phù hợp với độ tuổi tại trường.	- Nhu cầu năng lượng tại trường của một trẻ trong ngày chiếm 50-55% nhu cầu cả ngày: 615 - 726Kcal. - Tổ chức ăn 1 bữa chính, 1 bữa phụ. - Năng lượng phân phối cho các bữa ăn: Bữa ăn buổi trưa cung cấp từ 30% đến 35% năng lượng cả ngày. Bữa phụ cung cấp khoảng 15% đến 25% năng lượng cả ngày. - Tỷ lệ các chất cung cấp năng lượng được khuyến nghị theo cơ cấu: Chất đạm (Protit) cung cấp khoảng 13% - 20% năng lượng khẩu phần; Chất béo (Lipit) cung cấp khoảng 25% - 35% năng lượng khẩu phần; Chất bột (Gluxit) cung cấp khoảng 52% - 60% năng lượng khẩu phần. - Nhu cầu nước uống trong 1 ngày khoảng 1,6-2 lít (Bao gồm nước và nước trong thức ăn).	Hoạt động ăn trưa, ăn chiều, chuẩn bị khẩu phần ăn theo thực đơn, Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kĩ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.

	- Nguồn nước phải được xét nghiệm đảm bảo chất lượng của sở y tế. - Chuẩn bị nước đủ cho trẻ uống trong ngày. Cho trẻ uống nước đun sôi kỹ, đựng trong bình có nắp đậy kín, sử dụng trong ngày. - Mỗi trẻ có đủ một ca hoặc cốc riêng có gắn kí hiệu cá nhân.	
2. Tổ chức ngủ:		
MT 2: Trẻ được Ngủ trưa đúng giờ, đủ giấc và an toàn	- Tổ chức cho trẻ đi ngủ từ 11h30 đến 14h (khoảng 150 phút) - Tổ chức cho trẻ ngủ đúng giờ, ngủ đủ giấc. - Phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát về mùa hè, ấm áp vào mùa đông. - Cho trẻ nghe nhạc nhẹ nhàng khi ngủ. - Giáo viên có mặt khi trẻ ngủ, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ - Cho trẻ dậy nhẹ nhàng, cất gối, xếp chăn, chiếu, trẻ vận động hoặc trò chuyện, đi vệ sinh.	- Chuẩn bị phòng ngủ yên tĩnh, sạch sẽ, đảm bảo ánh sáng; thoáng mát, cho trẻ nghe những bài hát ru, dân ca êm dịu để trẻ dễ đi vào giấc ngủ.
3. Vệ sinh:		
MT 3: -Trẻ được vệ sinh cá nhân; được chăm sóc nuôi dưỡng trong một môi trường sạch sẽ, thoáng mát.	- Tổ chức rửa tay, rửa mặt trước và sau khi ăn; rửa tay sau khi đi vệ sinh, sau khi tay bị bẩn. - Tổ chức dọn phòng lớp (trước khi đón trẻ; sau khi ăn; sau khi trả trẻ). - Vệ sinh môi trường: + Vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng	- Tổ chức cho trẻ rửa tay trước khi ăn, sau khi đi vệ sinh, vệ sinh phòng nhóm, đồ dùng, đồ chơi hàng ngày, hàng tuần, hàng tháng.

	ngày, hàng tuần, hàng tháng. + Giữ sạch nguồn nước và xử lý rác, nước thải: 01 lần/ngày.	
4. Chăm sóc sức khỏe và an toàn:		
MT 4: Trẻ khỏe mạnh, cân nặng và chiều cao phát triển bình thường theo lứa tuổi: - Trẻ trai: - Cân nặng: 12,7-21,2 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm. - Trẻ gái: - Cân nặng: 12,3- 21,5 kg. - Chiều cao: 94,9-111,7 cm.	- Chế độ dinh dưỡng đáp ứng nhu cầu phát triển của trẻ theo độ tuổi. - Phối hợp với gia đình trong công tác chăm sóc sức khỏe cho trẻ. - Có giải pháp theo dõi chế độ dinh dưỡng cho trẻ suy dinh dưỡng, trẻ thừa cân, béo phì.	- Hoạt động ăn: Đảm bảo khẩu phần ăn cho trẻ. Trẻ ăn chín uống sôi, ăn đúng giờ, ăn hết suất.
MT5: Trẻ được phòng tránh các bệnh thường gặp, theo dõi tiêm chủng.	- Theo dõi tiêm chủng theo quy định. - Theo dõi, phòng tránh các bệnh thường gặp. - <i>Đẩy mạnh tuyên truyền với CMHS công tác phòng chống các dịch bệnh theo mùa.</i>	- Giáo viên tuyên truyền tới cho mẹ trẻ cách phòng tránh các bệnh thường gặp theo mùa, và theo dõi tiêm chủng trên zalo nhóm lớp, tuyên truyền phụ huynh vào giờ đón trả trẻ.
MT6: Trẻ được vệ an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp	- Môi trường trong và ngoài lớp học an toàn, đồ dùng đồ chơi dễ lấy, dễ sử dụng không sắc nhọn - Không giao trẻ cho người lạ, tôn trọng yêu thương trẻ. - Không giao trẻ cho phụ huynh bị say rượu và trẻ dưới 15 tuổi. - Giáo dục trẻ phòng tránh: Bỏng, điện, đuối nước, ngã, động vật cắn,...	- Chuẩn bị môi trường trong và ngoài lớp học, phù hợp an toàn và phòng tránh một số tai nạn thường gặp, thường xuyên nhắc nhở giáo dục trẻ

II. GIÁO DỤC		
1. Lĩnh vực phát triển thể chất		
1.1. Phát triển vận động		
*. Tập các động tác phát triển nhóm cơ hô hấp		
- MT 7: Trẻ thực hiện đúng, đầy đủ, nhịp nhàng các động tác trong bài tập thể dục theo hiệu lệnh.	- Hô hấp - Tay: 3, 5 - Lưng, bụng, lườn: 1, 5 - Chân, bật: 1, 2, 5	- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay: 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng, bụng, lườn: 1: Nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khuỷu gối - Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
		- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay: 5: Đánh xoay tròn hai vai. - Lưng, bụng, lườn 5: Ngồi, quay người sang hai bên - Chân 2: Đứng, một chân nâng cao, gập gối - Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
		- Hoạt động thể dục sáng: Bài tập phát triển chung. - Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. - Tay: 3: Đưa ra trước, gập khuỷu tay. - Lưng, bụng, lườn: 1:

		Nghiêng người sang hai bên. - Chân: 1: Đứng, một chân đưa lên trước, khụy gối - Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên.
MT 10: Trẻ biết ném trúng đích ngang (xa 2m). MT11: Trẻ biết tung bóng người đối diện: bắt được 3 lần liên không rơi bóng (khoảng cách 3m).	- Ném trúng đích thẳng đứng xa, 1m, cao 1m. - Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay. - Tung bắt bóng với người đối diện.	- Hoạt động học: + Vận động cơ bản: Ném trúng đích thẳng đứng xa, 1m, cao 1m. + Trò chơi vận động: Ném còn. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi
		- Hoạt động học: + VĐCB - Hoạt động học: + Vận động cơ bản: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng hai tay . + Trò chơi vận động: Đập bóng. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi.
		- Hoạt động học: + Vận động cơ bản: Tung bắt bóng với người đối diện. + Trò chơi vận động: Bịt mắt bắt dê. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ ôn lại vận động dưới hình thức trò chơi

*. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe		
- MT24: Trẻ nói được tên một số món ăn hằng ngày và dạng chế biến đơn giản.	- Nhận biết tên gọi một số món ăn tết: Bánh chưng...	- Hoạt động ăn trưa, ăn chiều. + Nhận biết tên gọi một số món ăn hàng ngày tết: Bánh chưng...
- MT24a: Trẻ làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống	- Làm quen một số thao tác đơn giản trong chế biến một số món ăn, thức uống	- Hoạt động góc, hoạt động chiều: Chơi gia đình đi sắm tết
MT29: Trẻ thực hiện được một số hành vi tốt trong vệ sinh, phòng bệnh khi được nhắc nhở.	- Mặc trang phục phù hợp với thời tiết: đội mũ khi ra nắng, mặc áo ấm, đi tất khi trời lạnh, đi dép, giày khi đi học. - Biết nói với người lớn khi bị đau, chảy máu hoặc sốt... - Đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Bỏ rác đúng nơi quy định.	- Hoạt động học: Dạy trẻ kỹ năng sống: + Dạy trẻ kỹ năng mặc áo ấm.
1.2. Phát triển nhận thức		
* Khám phkhoa học		
MT 44: Trẻ nhận biết được một số đặc điểm nổi bật và ích lợi của cây cối, hoa, quả gần gũi.	- Gọi tên nhóm cây cối, hoa, quả gần gũi xung quanh. - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ nói tên: cây, hoa, quả...	- Hoạt động đón trẻ, hoạt động ngoài trời: + Khám phá sự vật, hiện tượng xảy ra xung quanh trẻ: Quan sát cây cối mùa xuân. - Hoạt động học: Tìm hiểu các dụng cụ gói bánh, cách xếp lá vào khuôn, cách đặt dây lạt - Hoạt động học: Tìm hiểu một số loại hoa
* Làm quen với khái niệm sơ đẳng về toán		

MT59: Trẻ biết được sự giống nhau và khác nhau giữa các hình tròn, hình vuông, hình tam giác, chữ nhật qua một vài dấu hiệu nổi bật. MT53: Trẻ nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày.	- So sánh sự khác nhau và giống nhau của các hình: hình vuông, hình tam giác, hình tròn, hình chữ nhật. - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày (số nhà, biển số xe...).	- Hoạt động học: Dạy trẻ nhận biết phân biệt hình vuông, hình chữ nhật. - Hoạt động góc: Trẻ nhận biết phân biệt hình vuông, hình chữ nhật, đồ vật, đồ dùng của chủ đề. - Hoạt động chiều: Sử dụng vở bé làm quen với toán để quan sát dạy trẻ nhận biết phân biệt hình vuông, hình chữ nhật. - Hoạt động học, hoạt động chiều: Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày - Hoạt động góc, hoạt động chiều: Sử dụng vở bé làm quen với toán để nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày
* Khám phá xã hội		
MT67: Trẻ biết gọi tên, đặc điểm của một số ngày lễ hội.	- Tên gọi, đặc điểm, các hoạt động của một số ngày lễ hội, sự kiện văn hóa nơi trẻ sống: Tết Nguyên đán	- Đón trẻ, hoạt động chiều: Trò chuyện cùng trẻ về ngày tết nguyên đán. - Hoạt động góc: + Chơi gia đình đi mua sắm tết.
3. Phát triển ngôn ngữ.		
* Nghe		
MT 73: Trẻ hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. <i>(TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)</i>	- Nghe hiểu nội dung truyện kể, truyện đọc phù hợp với độ tuổi. - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ nhắc tên câu truyện, nhận vật, lời thoại trong câu truyện để dạy	- Hoạt động học - Truyện: sự tích bánh chưng bánh dày (Sử dụng bộ tranh chuyện được cấp phát, tivi thông minh) - Truyện: Sự tích hoa

	trẻ.	hồng. - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ kể lại câu chuyện, trò chuyện về nội dung chuyện, các nhân vật trong chuyện.
*. Nói		
- MT 84: Trẻ đọc thuộc một số bài thơ, ca dao, đồng dao.	- Đọc thuộc một số bài thơ, đồng dao theo chủ đề. - Đọc biểu cảm kết hợp cử chỉ điệu bộ bài thơ, đồng dao đơn giản.	- Hoạt động học: Thơ: Thơ: Mùa xuân trong vườn. (Sử dụng bộ tranh truyện được cấp phát) - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ đọc lại bài thơ, trò chuyện về nội dung bài thơ. Rèn phát âm cho trẻ, giọng điệu khi đọc.
		- Hoạt động học: Đồng dao: Cái Bông (Sử dụng bộ dụng cụ âm nhạc được cấp phát) - Hoạt động ôn chiều : Cho trẻ đọc lại đồng dao, trò chuyện về nội dung bài đồng dao. Rèn phát âm cho trẻ, giọng điệu khi đọc.
*. Làm quen với đọc, viết		
- MT 87: Trẻ biết mô tả hành động của các nhân vật trong tranh.	- Xem tranh, mô tả hành động của các nhân vật trong tranh. - Trò chuyện về các nhân vật trong tranh, truyện.	- Hoạt động góc: + Cho trẻ xem tranh về ngày tết .
1.4. Phát triển tình cảm và kĩ năng xã hội		
*. Phát triển tình cảm		
MT 98: Trẻ quan tâm đến cảnh đẹp tự nhiên, lễ hội, di tích lịch sử của quê hương, đất nước.	- Quan tâm đến di tích lịch sử, cảnh đẹp, lễ hội quê hương, đất nước. Một vài cảnh đẹp, di tích văn hóa... của địa phương: lễ hội cầu mùa, lễ hội cấp sắc...	- Hoạt động sáng, chiều: + Trẻ chơi thân thiện với bạn. + Chúc mừng người thân, bạn bè,... vào ngày ngày tết nguyên đán.. + Trò chuyện cùng trẻ về lễ hội cầu mùa, lễ hội cấp

		sắc...
* . Phát triển kĩ năng xã hội		
MT 101: Trẻ thực hiện được một số hành vi ứng xử trong xã hội. (TCTV cho trẻ người dân tộc thiểu số dựa trên cơ sở tiếng mẹ đẻ)	- Chào hỏi, xưng hô lễ phép với người lớn. - Tăng cường tiếng Việt cho trẻ lời lễ phép: chào hỏi, xin lỗi, cảm ơn,.... - Cảm ơn khi được giúp đỡ hoặc cho quà. - Chờ đến lượt, hợp tác, chia sẻ.	- Giáo dục trẻ mọi lúc, mọi nơi + Giáo dục trẻ một số quy định ở lớp và gia đình và nơi công cộng (để đồ dùng, đồ chơi đúng chỗ).
1.5. Phát triển thẩm mỹ		
Cảm nhận và thể hiện cảm xúc trước vẻ đẹp của các sự vật, hiện tượng trong thiên nhiên cuộc sống và nghệ thuật		
- MT 110: Trẻ biết chú ý nghe, thích thú (hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư) theo bài hát, bản nhạc; thích nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ, kể câu chuyện.	- Hát, vỗ tay, nhún nhảy, lắc lư theo bài hát, bản nhạc. - Nghe đọc thơ, đồng dao, ca dao, tục ngữ; nghe kể câu chuyện	- Hoạt động học: - Dạy hát: Hoa lá mùa xuân. - Nghe hát: Mùa xuân ơi. - Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát tìm đồ vật. - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát..
		- Hoạt động học: + Vận động theo nhạc: Màu hoa. - Nghe hát: Em là bông hồng nhỏ. - TCÂN: Ai nhanh nhất - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát
* Một số kĩ năng trong hoạt động âm nhạc và hoạt động tạo hình		
- MT 113: Trẻ hát đúng giai điệu, lời ca, hát rõ lời và thể hiện sắc thái của bài hát qua giọng hát, nét mặt, điệu bộ.	- Hát đúng giai điệu, lời ca và thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát.	- Dạy hát: Hoa lá mùa xuân. - Nghe hát: Mùa xuân ơi. - Trò chơi âm nhạc: Nghe tiếng hát tìm đồ vật. - Trẻ chú ý lắng nghe cô

		hát..
MT 114: Trẻ biết vận động nhịp nhàng theo nhịp điệu bài hát, bản nhạc với hình thức (vỗ tay theo nhịp, tiết tấu, múa).	- Vận động nhịp nhàng theo giai điệu, nhịp điệu của bài hát, bản nhạc.	- Hoạt động học: - Hoạt động học: + Vận động theo nhạc: Màu hoa. - Nghe hát: Em là bông hồng nhỏ. - TCÂN: Ai nhanh nhất - Trẻ chú ý lắng nghe cô hát - Hoạt động góc: Trẻ chơi trong góc âm nhạc hát, biểu diễn các bài hát về chủ đề, thể hiện sắc thái, tình cảm của bài hát. - Hoạt động ôn chiều: Trẻ ôn lại bài vận động.(Sử dụng bộ gõ đệm theo phách)
MT 119: Trẻ biết làm lồi, dẹt, bẹt, cong, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết..	- Sử dụng kĩ năng làm lồi, dẹt, bẹt, cong, vuốt nhọn, uốn cong đất nặn thành sản phẩm có nhiều chi tiết.	- Hoạt động học: - Hoạt động học: Nặn bánh trung. (Mẫu) - Hoạt động góc: Trẻ chơi trong góc tạo hình. - Hoạt động ôn chiều: Cho trẻ Nặn bánh trung. (Mẫu), hoàn thiện bài nặn trong giờ học chính, dạy trẻ kĩ năng nặn tạo thành bánh trung.
MT 124: Trẻ nói lên ý tưởng và tạo ra các sản phẩm tạo hình theo ý thích.	- Tạo ra các sản phẩm theo ý tưởng. - Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.	- Hoạt động học: Tạo hình bông hoa. (Ý thích) + Tạo ra các sản phẩm theo ý tưởng. + Nói lên ý tưởng tạo hình của mình.

II. KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN
KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 18
CHỦ ĐỀ NHÁNH 1: NGÀY TẾT QUÊ EM

(Số tuần: 01; Thời gian thực hiện: 1 tuần)

(Từ ngày 13/1/2025 đến ngày 17/1/2025)

Giáo viên thực hiện: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (13/01)	Thứ 3 (14/01)	Thứ 4 (15/01)	Thứ 5 (16/01)	Thứ 6 (17/01)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân. - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông... - Quan sát góc nổi bật về chủ đề Tết nguyên đán, trò chuyện về ý nghĩa của bánh chưng + Hướng dẫn trẻ về nhóm chơi, nhắc nhở trẻ biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi, chơi xong biết thu dọn gọn gàng, ngăn nắp. - Thể dục buổi sáng: + Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. + Tay 5: Đánh xoay tròn hai vai. + Lưng, bụng, lườn 1: Nghiêng người sang hai bên. + Chân 3: Đứng nhún chân, khụy gối. + Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay. - TCVD: Đập bóng.	*Làm quen với văn học: Truyện sự tích bánh chưng bánh dày	* Khám phá xã hội Tìm hiểu các dụng cụ gói bánh, cách xếp lá vào khuôn, cách đặt dây lạt	*Tạo hình: - Nặn bánh Chưng. (Mẫu)	*Làm quen với toán: So sánh sự khác nhau và giống nhau của hình vuông, hình chữ nhật.
* Tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Tung bóng - Chúc tết	- Bánh chưng - Bánh dày		- Bánh chưng.	
Chơi, hoạt động ở các góc	1. Góc đóng vai: Bán đồ dùng gói bánh chưng (Lá dong, khuôn làm bánh, đỗ, lạt buộc...) 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Lắp ghép cây hoa mùa xuân xây dựng vườn hoa ngày tết 3. Góc âm nhạc, tạo hình: Cắt dán, tô màu bánh chưng; Thiết kế bánh				

	chung 4. Góc học tập, sách truyện: Kể chuyện về bánh chưng, đếm, phân nhóm số lượng bánh chưng 5. Góc thiên nhiên: Lau lá rong, xếp lá, lạt tre
Chơi, ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát các nguyên vật liệu làm bánh chưng. - Quan sát cây hoa đào, quan sát một số loại hoa ngày tết - Quan sát một số loại quả, trưng bày mâm ngũ quả ngày tết. 2. Trò chơi vận động - Trồng nụ trồng hoa - Cây cao cỏ thấp. - Gieo hạt... 3. Chơi tự do - Lau lá, xếp lá gói bánh. - Chăm sóc cây cối, nhổ cỏ, nhặt lá rụng. - Chơi với cát, sỏi.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Tung bóng lên cao và bắt bóng bằng 2 tay - Ôn: Truyện: Sự tích bánh chưng bánh dày - Ôn: Hướng dẫn trẻ cách gói bánh chưng - Ôn: Nặn bánh chưng. - Ôn: Tìm hiểu các dụng cụ gói bánh, cách xếp lá vào khuôn, cách đặt dây lạt - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới. - Nhận xét nêu gương cuối tuần - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền phụ huynh các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa - Tuyên truyền phụ huynh và học sinh chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 19
CHỦ ĐỀ NHÁNH 2: MÙA XUÂN CỦA BÉ
Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 20/01/2025 - 24/01/2025)
Giáo viên thực hiện: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (20/01)	Thứ 3 (21/01)	Thứ 4 (22/01)	Thứ 5 (23/02)	Thứ 6 (24/02)
Đón trẻ, chơi Thể dục sáng	- Đón trẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng cá nhân đúng nơi quy định. - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông... - Cùng trẻ trò chuyện về chủ đề mùa xuân. + Hướng dẫn trẻ về nhóm chơi, nhắc nhở trẻ biết bảo vệ đồ dùng đồ chơi, chơi xong biết thu dọn gọn gàng, ngăn nắp. - Thể dục buổi sáng: + Hô hấp: Hít vào thở ra kết hợp với sử dụng cơ bả vai. + Tay 2: Đưa hai tay ra phía trước- sau và vỗ vào nhau. + Lưng, bụng, lườn 1: Nghiêng người sang hai bên. + Chân 4: Ngồi, nâng hai chân, duỗi thẳng. + Động tác 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên. - Cô điểm danh, kiểm tra vệ sinh cá nhân. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thể dục: - VĐCB: Tung bắt bóng với người đối diện. - TCVD: Bịt mắt bắt dê.	*Làm quen với văn học: Thơ: Mùa xuân trong vườn.	* Kỹ năng sống: - Dạy trẻ kỹ năng mặc áo ấm	*GD Âm nhạc: - NDTT: Dạy hát: Hoa lá mùa xuân. - NDKH: Nghe hát: Mùa xuân ơi. - TCÂN: Nghe tiếng hát tim đồ vật.	*Làm quen với toán: - Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày, nhận biết các số điện thoại khẩn cấp.
* Tăng cường tiếng việt cho trẻ	- Tung bắt bóng. - Thánh thót.				
Chơi, hoạt động	1. Góc đóng vai: Cửa hàng bán thực phẩm, gia đình chế biến món ăn, Phòng khám bệnh. 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Lắp ghép cây hoa mùa xuân, xây dựng vườn				

ở các góc	hoa xuân. 3. Góc nghệ thuật, tạo hình: Cắt, dán, tô màu tranh ảnh mùa xuân . Biểu diễn các bài hát về chủ đề. 4. Góc học tập, sách truyện: Xem truyện, tranh kể về cảnh vật ngày xuân, các hoạt động trong ngày xuân. 5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc góc thiên nhiên. *Tăng cường tiếng việt cho trẻ - Vườn hoa xuân.
Chơi, ngoài trời	1. Hoạt động có chủ đích - Quan sát thời tiết. - Quan sát cây cối mùa xuân. - Quan sát vườn hoa. 2. Trò chơi vận động - Mèo và chim sẻ - Kéo co. - Bịt mắt bắt dê. 3. Chơi tự do - Vẽ cỏ hoa theo ý thích trên sân, nhặt lá trên sân. - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời *Tăng cường tiếng việt cho trẻ - Mùa xuân.
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Tung bắt bóng với người đối diện. - Ôn: Thơ: Mùa xuân trong vườn - Ôn kỹ năng mặc áo ấm - Ôn: Dạy hát: Hoa lá mùa xuân. - Ôn: Nhận biết ý nghĩa các con số được sử dụng trong cuộc sống hàng ngày, nhận biết các số điện thoại khẩn cấp. - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề nhánh mới. - Nhận xét nêu gương cuối tuần. Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền phụ huynh các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa - Tuyên truyền phụ huynh và học sinh chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông.

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC TUẦN 20
CHỦ ĐỀ NHÁNH 3: MỘT SỐ LOẠI HOA
Thời gian thực hiện: 1 tuần (Từ 10/02/2025 - 14/02/2025)
Giáo viên thực hiện: Trương Thị Hoài – Đinh Thị Hòa.

Thứ Thời điểm	Thứ 2 (10/02)	Thứ 3 (11/02)	Thứ 4 (12/02)	Thứ 5 (13/02)	Thứ 6 (14/02)
Đón trẻ, chơi Thẻ đục sáo	- Đón trẻ, hướng dẫn trẻ cất đồ dùng đúng quy định. - Hướng dẫn trẻ chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông... - Chơi theo ý thích, quan sát tranh và đàm thoại về các loại hoa. - Thẻ đục sáo: + Hô hấp: Hít vào thật sâu, thở ra từ từ. + Tay 5: Đánh xoay tròn hai vai. + Lưng, bụng, lườn 1: Nghiêng người sang hai bên. + Chân 3: Đứng nhún chân, khụy gối + Bật 5: Bật lên trước, ra sau, sang bên. - Dự báo thời tiết				
Hoạt động học	*Thẻ đục: - VĐCB: Ném trúng đích thẳng đứng xa 1m, cao 1m - TCVD: Ném còn.	*Làm quen với văn học: Truyện: Sự tích hoa hồng.	*Khám phá khoa học: Tìm hiểu một số loại hoa	* Tạo hình - Tạo hình bông hoa	* Giáo dục âm nhạc: - Vận động theo nhạc: Màu hoa. - Nghe hát: Em là bông hồng nhỏ. - TCAN: Ai nhanh nhất.
* Tăng cường tiếng việt	- Ném còn.			- Hoa hồng	
Chơi, hoạt động ở các góc	1. Góc đóng vai: Cửa hàng bán các loại hoa, cây cảnh, gia đình chế biến các món ăn. 2. Góc xây dựng, lắp ghép: Xếp trang trại, vườn hoa, xếp hình cây hoa. 3. Góc âm nhạc, tạo hình: Cắt, dán, tô màu các loại hoa. Hát các bài hát về chủ đề. 4. Góc học tập, sách truyện: Xem truyện tranh ảnh về các loại hoa, làm sách tranh về hoa. 5. Góc thiên nhiên: Chăm sóc vườn rau, vườn hoa của bé				
Chơi, ngoài	1. Hoạt động có chủ đích. - Quan sát bầu trời, trò chuyện về thời tiết - Quan sát hoa hồng.				

trời	- Quan sát hoa đồng tiền 2. Trò chơi vận động - Chuyển rau - Thi xem đội nào nhanh. - Kéo co 3. Chơi tự do - Vẽ theo ý thích trên sân, làm đồ chơi bằng vật liệu thiên nhiên - Chơi với đồ chơi, thiết bị ngoài trời
Ăn, ngủ, vệ sinh	- Hướng dẫn trẻ thao tác rửa tay rửa mặt đúng quy trình - Tổ chức cho trẻ rửa tay rửa mặt. - Tổ chức cho trẻ ăn. - Vệ sinh sau khi ăn. - Tổ chức cho trẻ ngủ
Chơi, hoạt động theo ý thích	- Ôn: Ném trứng đích thẳng đứng cao 1m, xa 1m - Ôn truyện: Sự tích hoa hồng.. - Ôn: Tạo hình bông hoa - Ôn: Vận động theo nhạc: Màu hoa. - Chơi tự chọn - Giúp cô thu dọn giá đồ xếp đồ chơi mới chuẩn bị cho chủ đề mới - Nhận xét nêu gương cuối tuần - Phát phiếu bé ngoan
Trả trẻ	- Vệ sinh- trả trẻ-trao đổi với phụ huynh về tình hình của trẻ. - Tuyên truyền phụ huynh các biện pháp phòng chống dịch bệnh theo mùa. - Tuyên truyền phụ huynh và học sinh chấp hành đúng luật khi tham gia giao thông.

III. DỰ KIẾN MÔI TRƯỜNG

1. Môi trường vật chất trong lớp.

- Chuẩn bị tốt mọi điều kiện về cơ sở vật chất của lớp:
- + Phòng học đủ diện tích sử dụng, đủ ánh sáng, thoáng mát về mùa hè. Các trang thiết bị vệ sinh, hệ thống điện nước đảm bảo yêu cầu phục vụ sinh hoạt hàng ngày của trẻ.
- + Sắp xếp không gian hợp lý. Trang trí lớp học đảm bảo tính thẩm mỹ, thân thiện phù hợp với lứa tuổi và an toàn cho trẻ. Giáo viên sắp xếp, tổ chức cho trẻ cùng cô lao động và sắp xếp đồ dùng.
- + Các góc trong lớp, cách bố trí hợp lý, thuận tiện, linh hoạt, cho trẻ dễ lấy dễ cất. Đồ dùng, đồ chơi đa dạng, nguyên vật liệu cho trẻ hoạt động: Tranh ảnh, băng hình, các hình ảnh về trường, lớp mầm non, các loại băng đĩa bài hát, thơ, truyện, đồng dao, ca dao có nội dung liên quan đến chủ đề “Tết và mùa xuân”
- + Giới thiệu cho trẻ biết về chủ đề, cho trẻ khám phá chủ đề qua các hoạt động: Hoạt động vui chơi, hoạt động học, sinh hoạt một ngày của trẻ trên lớp.

- + Giáo viên tạo không khí vui tươi, gần gũi yêu thương trẻ bằng cử chỉ hành động, lời nói với trẻ và phụ huynh luôn mẫu mực để trẻ noi theo.
- + Luôn đối xử công bằng với trẻ bằng tình thương yêu chân thành.
- + Luôn động viên khích lệ trẻ tìm tòi sáng tạo trong các hoạt động.
- + Tôn trọng tình cảm, ý kiến riêng của trẻ, luôn động viên trẻ bằng những lời nói tích cực như: “Con làm tốt mà, lần sau con sẽ làm tốt hơn”

2. Môi trường ngoài lớp học:

- + Có các góc/khu vực khác nhau được quy hoạch thân thiện với trẻ , có đa dạng các đồ chơi, học liệu đảm bảo an toàn , vệ sinh.Chuẩn bị một số vật liệu mở cho trẻ hoạt động: Chai, lọ, phấn vẽ, hộp bìa, đá, sỏi, cát, nước.
- + Thiết kế và xây dựng các góc chơi ngoài trời: Góc dân gian, góc thư viện sách, góc chơi cát nước, góc thí nghiệm tạo cơ hội cho trẻ hoạt động theo chủ đề.
- + Khu vườn rau, vườn cây ăn quả, sân bóng, góc thiên nhiên đảm bảo an toàn cho trẻ (Không có cây gai, không có nhựa độc...)
- + Đảm bảo tính vùng miền và đặc trưng văn hóa dân tộc.Không có đồ dùng đồ chơi sắc nhọn, độc hại.
- + Tạo không khí giáo tiếp tích cực , kích thích hứng thú hoạt động của trẻ , trẻ. Luôn được tôn trọng, khuyến khích và hỗ trợ phát triển.

Bằng Cả, ngày 09 tháng 01 năm 2025

Đã duyệt

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

Điệp Thị Tạy